

MA TRẬN VÀ BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA NĂM HỌC 2026-2027
MÔN: ĐỊA LÍ 11

STT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Tổng lệnh hỏi theo nội dung	Cấp độ tư duy												Tổng % điểm
				Phần I			Phần II			Phần III			Phần IV			
				NB	TH	VD	NB	TH	VD	NB	TH	VD	NB	TH	VD	
1	A. Một số vấn đề kinh tế xã hội	1. Sự khác biệt về trình độ phát triển kinh tế xã hội của các nhóm nước	8	1	1	1	2	1	1		1					22
2		2. Toàn cầu hóa, khu vực hóa kinh tế.	8	1		2	1	2	1			1				22
3		3. Một số tổ chức kinh tế và khu vực, an ninh toàn cầu.	5	1	1	1				1				1		28
4	B. Khu vực Mĩ La Tinh	Tự nhiên , dân cư, xã hội và kinh tế	5	1	1	1				1			1			28
Tổng lệnh hỏi theo phần và cấp độ tư duy			26	4	3	5	3	3	2	2	1	1	1	1		100

Lưu ý:

- Các con số trong bảng thể hiện số lượng lệnh hỏi. Mỗi câu hỏi tại phần I và phần III là một lệnh hỏi; mỗi ý hỏi tại phần II là một lệnh hỏi. Phần IV 1 lệnh hỏi sẽ nhiều điểm hơn các lệnh hỏi trên.
- Phần I: Câu hỏi trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (chỉ có một phương án đúng).
- Phần II: Câu trắc nghiệm đúng sai.
- Phần III: Câu trắc nghiệm yêu cầu trả lời ngắn.
- Phần IV: Tự luận.

BẢNG ĐẶC TẢ KỸ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I NĂM HỌC 2026- 2027
MÔN ĐỊA LÍ 11

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số lệnh hỏi theo cấp độ tư duy		
				<i>Nhận biết</i>	<i>Thông hiểu</i>	<i>Vận dụng</i>
1	A. Một số vấn đề kinh tế xã hội	1. Sự khác biệt về trình độ phát triển kinh tế xã hội của các nhóm nước	Nhận biết – Trình bày được sự khác biệt về kinh tế và một số khía cạnh xã hội của các nhóm nước. Thông hiểu – Phân biệt được các nước trên thế giới theo trình độ phát triển kinh tế: nước phát triển và nước đang phát triển với các chỉ tiêu về thu nhập bình quân (tính theo GNI/người); cơ cấu kinh tế và chỉ số phát triển con người.	3	3	2
2		2. Toàn cầu hóa, khu vực hóa kinh tế.	Nhận biết – Trình bày được các biểu hiện, hệ quả của toàn cầu hoá kinh tế. – Trình bày được các biểu hiện, hệ quả của khu vực hoá kinh tế. - Nêu được một số vấn đề an ninh toàn cầu hiện nay Thông hiểu - Phân tích được ảnh hưởng của toàn cầu hoá kinh tế đối với các nước trên thế giới. - Phân tích được ý nghĩa của khu vực hoá kinh tế đối với các nước trên thế giới. Vận dụng – Khẳng định được sự cần thiết phải bảo vệ hoà bình.	2	2	4
3		3. Một số tổ chức kinh tế và khu vực và an ninh toàn cầu..	Thông hiểu – Trình bày được một số tổ chức khu vực và quốc tế: Liên hợp quốc (UN), Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), Diễn đàn Hợp tác kinh tế châu Á – Thái Bình Dương (APEC). Vận dụng – Nêu được một số vấn đề an ninh toàn cầu hiện nay và khẳng định được sự cần thiết phải bảo vệ hoà bình. – Tính được các phép tính cơ bản.	2	2	1

4	B. Khu vực Mĩ La Tinh	<i>Tự nhiên , dân cư, xã hội và kinh tế</i> Nhận biết – Trình bày được tình hình phát triển kinh tế chung của khu vực. – Trình bày được vấn đề đô thị hoá, một số vấn đề về dân cư, xã hội của khu vực. Thông hiểu – Phân tích được ảnh hưởng của vị trí địa lí và một số đặc điểm nổi bật về tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên đến phát triển kinh tế - xã hội. – Phân tích được ảnh hưởng của vấn đề đô thị hoá, vấn đề dân cư, xã hội của khu vực đến phát triển kinh tế – xã hội – Giải thích được tình hình phát triển kinh tế chung của khu vực. Vận dụng – Đọc được bản đồ, rút ra nhận xét; phân tích được số liệu, tư liệu. – Nhận xét được biểu đồ, rút ra nhận xét. – Tính được các phép tính cơ bản.	3	1	1
Số lệnh hỏi			10	8	8
Tổng hợp chung			40%	30%	30%